

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 18 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH ANGIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đại Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Công Đợi;

- Ông Trần Quốc Vũ.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An C1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An C1 tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 06 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Thanh YN (YN), sinh năm 1980, nơi sinh: huyện Tịnh Biên, tỉnh An C1; nơi cư trú: tổ 23, khóm CQ 2, phường CB, thành phố K, tỉnh An C1; nơi ở hiện nay: tổ 32, khóm Châu Long 2, phường CB, thành phố K, tỉnh An C1; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị B; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ hai; đã ly hôn chồng và có 03 người con, nhỏ nhất sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quốc Khả – Luật sư Công ty luật TNHH MTV Lâm Thanh, địa chỉ: 16 Lý Thường Kiệt, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An C1, có mặt.

Người làm chứng:

- Bà Trình Phụng Trúc C1, sinh năm 1985, vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970, vắng mặt;
- Bà Trương Hồng TG, sinh năm 1985, vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị Út V, sinh năm 1970, vắng mặt;
- Bà Nguyễn Thị Bích NH, sinh năm 1963, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/6/2022, lực lượng Công an thành phố K tiến hành kiểm tra nhà Trần Thanh YN thuộc tổ 32, khóm Châu Long 2, phường CB, thành phố K, tỉnh An C1, phát hiện bắt quả tang YN có hành vi ghi bán số đề được thua bằng tiền cho nhiều người, thu giữ 09 phôi đề ngày 01/6/2022; 01 phôi đề ngày 29/5/2022, tiền Việt Nam 86.095.000 đồng (trong đó có 7.055.000 đồng thu giữ tại bàn ngồi bán lô đề, 79.040.000 đồng thu giữ trong tủ quần áo của YN), cùng các vật dụng có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 02/2022, YN bắt đầu ghi bán số đề cho nhiều người được thua bằng tiền dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam và miền Bắc, tự tính kết quả thắng thua với người mua số đề, cụ thể:

- Ngày 01/6/2022, đài Cần Thơ, số tiền trên phôi 5.142.000 đồng, bán qua điện thoại là 390.000 đồng, bán không vào phôi nhưng chụp lưu lại trong điện thoại là 330.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 5.862.000 đồng.

- Ngày 16/5/2022, đài miền Bắc, số tiền trên phôi thể hiện qua hình ảnh lưu giữ trên điện thoại là 3.670.000 đồng, người chơi trúng là 4.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 7.670.000 đồng;

- Ngày 29/5/2022, đài miền Bắc, số tiền trên phôi là 1.767.000 đồng, người chơi trúng 6.900.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.667.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 09 tờ phôi đề ghi bán đài Cần Thơ ngày 01/6/2022; 01 tờ phôi đề ghi bán đài Hà Nội ngày 29/5/2022; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 có gắn sim; 01 cây bút mực xanh; 01 tờ giấy scan xanh; 01 máy tính hiệu FLEXIO và tiền Việt Nam 86.095.000 đồng.

Ngày 10/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Trần Thanh YN.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSCĐ-HS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố bị cáo Trần Thanh YN về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Thanh YN khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Tuy nhiên, trong số tiền 86.095.000 đồng bị thu giữ có 5.372.000 đồng là tiền bán số lô đề thu của những người mua; số tiền 1.683.000 đồng trong đó có 1.000.000 đồng là tiền của con bị cáo tên Võ Minh Hiếu đưa cho bị cáo để phụ giúp chi tiêu trong gia đình, số tiền 683.000 đồng là tiền tồn bán lô đề của ngày trước; số tiền 79.040.000 đồng là tiền do bị cáo dành dụm từ việc chơi hụi và cho thuê mặt bằng, ngày 30/5/2022, rút 70.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng để chuẩn bị chi trả tiền điều trị bệnh cho cha bị cáo và để chi tiêu trong gia đình. Do đó, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được nhận lại tài sản của bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, thấy rằng số tiền 79.040.000 đồng thu giữ ngày 01/6/2022 là tiền cá nhân bị cáo, sử dụng sinh hoạt trong gia đình, không đủ căn cứ quy kết bị cáo dùng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Do đó, căn cứ Điều 319, khoản 1 Điều 325 Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với tình tiết *“Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên”* theo điểm b khoản 2 Điều 321, chỉ truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo YN tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề được thua bằng tiền, trong ngày 16/5/2022, ngày 29/5/2022 và ngày 01/6/2022, số tiền trên phối đề của từng lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *“Phạm tội 02 lần trở lên”* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*; có người thân thích là người có công cách mạng, quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính, áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo YN từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Buộc bị cáo tiếp tục có trách nhiệm giao nộp số tiền thu lợi bất chính 30.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động Iphone 6, gắn sim số 0972.909.049 có lưu trữ tin nhắn bán số đề; tiền Việt Nam 5.372.000 là tiền bị cáo thu được của những người mua số đề; 683.000 đồng là tiền thu lợi những ngày trước là công cụ,

phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 79.040.000 đồng là tiền cá nhân bị cáo và 1.000.000 đồng của con ruột bị cáo đưa bị cáo để sử dụng sinh hoạt gia đình, tổng cộng 80.040.000 đồng, lẽ ra phải trả lại cho bị cáo nhưng xét thấy bị cáo còn phải tiếp tục có nghĩa vụ chấp hành nộp tiền thu lợi bất chính và các phần khác của Bản án nên cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cây bút mực xanh; 01 tờ giấy scan xanh; 01 máy tính hiệu FLEXIO; tiếp tục lưu giữ các phôi đề vào hồ sơ vụ án.

Trường hợp: Bị cáo khai ngoài những lần đánh bạc trái phép nêu trên, còn thực hiện hành vi đánh bạc trái phép của những ngày khác trước khi bị bắt quả tang, ngoài lời khai của YN, không chứng cứ chứng minh, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với: Trình Phụng Trúc C1, Nguyễn Thị Út V, Nguyễn Thị Bích NH, Trương Hồng TG có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số đề được thua bằng tiền, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự, chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa:

Thống nhất với quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về nhân thân, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi 02 con trong độ tuổi đi học, cha mẹ già, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Tuy nhiên, đối với số tiền thu lợi bất chính, Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được phôi đề ngày 16/5/2022, ngày 29/5/2022 và ngày 01/6/2022 nên chưa đủ cơ sở để xác định số tiền thu lợi bất chính từ tháng 02/2022 là 50.000.000 đồng nên đề nghị tính từ ngày 16/5/2022 cho đến ngày bị bắt quả tang, tổng cộng 16 ngày là 8.000.000 đồng.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày đối đáp: Quá trình điều tra, ngoài lời khai của bị cáo tự khai nhận bán số đề từ tháng 02/2022, còn có lời khai của những người làm chứng là người mua số đề. Đồng thời, khi áp dụng thời gian và số tiền thu lợi bất chính đã xác định theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 50.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An C1, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An C1, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt người tham gia tố tụng: Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/6/2022; phù hợp với vật chứng thu giữ: 09 tờ phôi đề ngày 01/6/2022 và 01 tờ phôi đề ngày 29/5/2022, Kết luận giám định số 236/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 06/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An C1; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo đã có hành vi bán số lô, đề được thua bằng tiền với số tiền đánh bạc ngày 01/6/2022 là 5.682.000 đồng, ngày 16/5/2022 là 7.670.000 đồng và ngày 29/5/2022 là 8.667.000 đồng.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên vẫn cố ý thực hiện. Đồng thời, số tiền bị cáo dùng đánh bạc trên 5.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về việc rút truy tố tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự: “*b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên*”. Thấy rằng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo khai số tiền 79.040.000 đồng do bị cáo dành dụm từ việc chơi hụi và cho thuê mặt bằng, ngày 30/5/2022, bị cáo rút 70.000.000 đồng từ ngân hàng để chuẩn bị trả chi phí điều trị bệnh cho cha bị cáo và dự phòng chi tiêu trong gia đình. Nếu

ngày 01/6/2022, số tiền bị cáo bán không đủ chung cho người trúng thì sẽ sử dụng một phần nhỏ trong số tiền 79.040.000 đồng để chung chi.

Theo Bảng sao kê tài khoản do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam cung cấp xác định: ngày 27/5/2022 tài khoản của bị cáo có nhận được số tiền 21.000.000 đồng chuyển khoản từ Công ty TNHH Đầu tư hạ tầng Toàn Cầu (GII) và đến ngày 30/5/2022, bị cáo rút tiền từ tài khoản 14 lần, mỗi lần 5.000.000 đồng, tổng cộng là 70.000.000 đồng.

Như vậy, ngày 01/6/2022, vào thời điểm bị bắt quả tang chưa có kết quả xổ số nên chưa xác định được số tiền thắng thua nên cũng không xác định được số tiền bị cáo dùng để chung chi cho người trúng. Đồng thời, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh số tiền 79.040.000 đồng bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Vì vậy, Kiểm sát viên rút lại truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đánh bạc trái phép là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh đô thị và gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong các ngày 16/5/2022, ngày 29/5/2022 và ngày 01/6/2022, bị cáo đã thực hiện hành vi bán số lô đề, số tiền dùng đánh bạc trên 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ trong độ tuổi đi học, có ông ngoại là người có công với cách mạng, thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, trong khi được tại ngoại để chờ điều tra, xử lý, bị cáo đã chấp hành tốt chính sách pháp luật và các quy định tại địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới.

Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo đời sống khỏi xã hội một thời gian nhất định, mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục và cho bị cáo cơ hội sửa đổi, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét, bị cáo đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng phạt tiền bổ sung.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền thu lợi bất chính: người bào chữa đề nghị tính số tiền thu lợi bất chính từ ngày 16/5/2022 đến ngày 01/6/2022 (ngày bị bắt quả tang), tổng cộng là 8.000.000 đồng. Qua tranh luận, đối đáp giữa người bào chữa và Kiểm sát viên, xét thấy số tiền thu lợi bất chính là do bị cáo tự khai nhận và ngoài lời khai của bị cáo còn có lời khai của những người làm chứng từ đó, thấy rằng phân tích của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 50.000.000 đồng, bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng nên còn phải nộp 30.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 86.095.000 đồng bị thu giữ gồm:

+ Số tiền 5.372.000 đồng là tiền bị cáo thu của những người mua số đề; 683.000 đồng là tiền thu lợi từ việc bán số đề, tổng cộng 6.055.000 đồng. Đây là tiền dùng vào việc phạm tội nên xét tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Số tiền 79.040.000 đồng của bị cáo và 1.000.000 đồng (do Hiếu cho bị cáo), tổng cộng 80.040.000 đồng. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo, không có căn cứ chứng minh dùng vào việc phạm tội nên xét giao trả cho bị cáo số tiền 80.040.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án, bị cáo sẽ được nhận lại số tiền chênh lệch sau khi đã khấu trừ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 có gắn sim, là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên xét tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 cây bút mực xanh, 01 tờ giấy scan xanh, 01 máy tính hiệu FLEXIO là công cụ dùng vào việc phạm tội, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 09 phơi đề ngày 01/6/2022 và 01 phơi đề ngày 29/5/2022, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[9] Về các vấn đề khác:

- Ngoài những lần đánh bạc bị truy tố, bị cáo còn khai thực hiện hành vi bán số lô đề của những ngày khác trước khi bị bắt quả tang nhưng ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ chứng minh, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

- Đối với bà Trình Phượng Trúc C1, bà Nguyễn Thị Út V, bà Nguyễn Thị Bích NH, bà Trương Hồng TG là những người mua số đề của bị cáo, số tiền đánh

bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra chuyên xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh YN phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Trần Thanh YN: 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng

2. Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 30.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số imei: 352025074403289, trong điện thoại có gắn 01 thẻ Sim.

- Đối với tiền Việt Nam 86.095.000 đồng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 6.055.000 đồng;

+ Giao trả cho bị cáo YN số tiền 80.040.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án, bị cáo sẽ được nhận lại số tiền chênh lệch sau khi đã khấu trừ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút mực xanh, 01 tờ giấy scan xanh, 01 máy tính hiệu FLEXIO;

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

- Tiếp tục lưu giữ 09 phoi đề ngày 01/6/2022 và 01 phoi đề ngày 29/5/2022 vào hồ sơ vụ án.

6. Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An C1 xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ - CATPCĐ (2);
- Trại Tạm giam CATAG (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Võ Đại Nam